## TIẾN ĐỘ HÀNG TUẦN

| Tuần | Buổi | Nội dung công việc  | Tiến độ   |
|------|------|---|---|
| 1    | 1    | Viết RTL bộ giải mã lệnh RV32I. Đọc lệnh 32bit và giải mã ra thành nhiều trường như funct3, funct7, immediate, rs1, rs2, rd, opcode.  | Đã hoàn thành code.<br>Đã mô phỏng thử<br>nghiệm đầy đủ chức<br>năng                |
|      |      | Viết RTL bộ tính toán số học ALU. Thực hiện việc tính toán các lệnh số học ADD, SUB, AND, OR, XOR, Shift, Đồng thời có chức năng so sánh đưa ra kết quả cho nhóm lệnh   | Đã hoàn thành cơ<br>bản.<br>Chưa mô phỏng thử<br>nghiệm các chức                    |
|      |      | Branch.   | năng.   |
|      | 2    | Hoàn thiện chức năng đơn vị ALU. Test chức năng.  | Đã hoàn thành.<br>Đã mô phỏng thử<br>nghiệm đầy đủ chức<br>năng.                    |
|      |      | Viết mã RTL bộ nhớ lệnh và bộ nhớ dữ liệu.  | Đã hoàn thành.<br>Chưa mô phỏng thử<br>nghiệm các chức<br>năng.                     |
| 2    | 1    | Hoàn thiện mã bố nhớ lệnh và bộ nhớ dữ liệu.<br>Viết mã RTL cho khối 32 thanh ghi x0 – x31  | Đã hoàn thành.<br>Đã mô phỏng thử<br>nghiệm đầy đủ chức<br>năng.                    |
|      |      | Viết mã thực thi lệnh cho CPU (5 state) (chưa có pipeline). Tạo firmware đơn giản để có đước file hex nạp vào bộ nhớ lệnh.  | Đã hoàn thành cơ<br>bản.<br>Đang mô phỏng và<br>sửa lỗi.                            |
|      | 2    | Sửa lỗi hoặt động của CPU thực hiện chưa chính xác.  Sửa lỗi các trường hợp mã chương trình liên quan tới Stack Pointer do Firmwave chưa cấu hình sections.lds(linker script) phân rõ cho bộ nhớ lệnh và dữ liệu. | Đã hoàn thành.<br>Đã mô phỏng thử<br>nghiệm.<br>Chưa sửa được lỗi<br>Stack Pointer. |
|      |      | Ghép ngoại vi UART vào thử nghiệm.<br>Chỉnh sửa sections.lds, start.S, Makefile.  | Đã hoàn thành ghép<br>ngoại vi<br>Còn lỗi chưa thành<br>công.                       |
| 3    | 1    | Sửa lại linker script, MakeFile để tạo ra 2 mã<br>hex cho bộ nhớ lệnh và bộ nhớ dữ liệu riêng.<br>Sửa lại các lỗi trong CPU   | Đã hoàn thành.<br>Đã mô phỏng đầy<br>đủ chức năng.                                  |
|      |      | Nạp code vào FPGA để chạy thử. Quan sát<br>Uart bằng hercules.  | Đã chạy thử và<br>đúng hoàn toàn.   |

|   | 2 | Thực hiện viết RTL chế độ hoạt động đơn giản thứ hai nhưng nhanh hơn chế độ thứ nhất. Chế độ thứ nhất sử dụng 4-5 chu kì cho 1 lệnh. Chế độ thứ hai chỉ sử dụng 3 chu kì. | Đã hoàn thành. Đã mô phỏng chạy thử. Đã nạp vào kit FPGA chạy thử và thành công. |
|---|---|---|--|
| 4 | 1 | Thực hiện viết RTL chế độ hoạt động pipeline 5 chu kì. Tạo bộ dự đoán rẽ nhánh động(bộ dự đoán 2-bit)   | Hoàn thành module<br>dự đoán rẽ nhánh.   |
|   | 2 | Tìm cách xử lý xung đột dữ liệu (Data Hazard).  | Chưa hoàn thành.   |
| 5 | 1 | Nghỉ  |  |
|   | 2 | Xử lý hazard cho dữ liệu sử dụng của các lệnh<br>ngoại trừ LOAD.  | Đã hoàn thành  |